|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG TỈNH BẮC NINH**  Bản án số: 150/2022/HS-ST Ngày 25 tháng 11 năm 2022 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Chu Minh Nam.

*Các hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Tài Hòa.
2. Bà Nguyễn Thị Hà.

*Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà*: Bà Lưu Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2022. Tại TAND huyện Yên Phong xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 129/2022/TLST-HS, ngày 17 tháng 10 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2022/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1986; HKTT: thôn N, thị trấn Ch, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th; Và bà Mẫn Thị B; Gia đình có 02 anh em, bản thân là thứ hai; Có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; Có 03 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nới cư trú từ ngày 18/7/2022. Hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:*

Anh Bùi Nguyễn L, sinh năm 1991 (xin xét xử vắng mặt). Trú tại: Xóm Ch, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh 1976 (xin xét xử vắng mặt). Trú tại: Khu Phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Chị Nguyễn Thị T, sinh 1987 (có mặt).

Trú tại: thôn Ng, thị trấn Ch, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

# NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1986, nơi cư trú tại thôn Ngân Cầu, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh có quen biết với anh Bùi Nguyễn L, sinh năm 1991, trú tại xóm Chùa, xã Tử Nê, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình và biết anh L có sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 28N1-291.62. Ngày 15/5/2022, do anh L có vay Kh số tiền 500.000 đồng để tiêu sài và Kh nhiều lần đòi nhưng anh L chưa trả nên Kh nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1-291.62 của anh L mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân. Đến ngày 17/5/2022, Kh liên lạc với anh L và nói dối hỏi anh L: “L ơi, cho anh mượn xe sang Bắc Giang mượn tiền đứa em để lấy xe của vợ về”. Anh L đồng ý. Khoảng 14 giờ chiều cùng ngày, Kh nhờ anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992, trú tại thôn Ngân Cầu, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong chở Kh đến địa điểm anh L đang làm ở thôn Ô Cách, xã Đ Tiến, huyện Yên Phong để mượn xe mô tô biển kiểm soát 28B1-291.62. Đến nơi, anh L giao xe mô tô cho Kh. Kh điều khiển xe mô tô của anh L và bảo anh C đi theo Kh đến cửa hàng cầm đồ Đ Dương của anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1976, trú tại phố Thọ Trai, phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Khi đến cửa hàng, anh C đứng ở ngoài đợi còn Kh dắt xe mô tô của anh L vào tìm gặp anh Đ và nói: “Anh cho em để con xe này ở đây, cho em mượn 10.000.000 đồng”. Anh Đ đồng ý và chuyển khoản 10.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Vietinbank số 100871140786 của Kh. Sau khi nhận được tiền, Kh nhờ anh C đưa Kh về thị trấn Chờ, huyện Yên Phong rút tiền. Kh rút toàn bộ

10.000.000 đồng trong tài khoản rồi bắt xe khách đi Hà Nội chơi còn anh C đi về nhà. Do không thấy Kh trả lại xe, anh L nhiều lần liên lạc đòi lại xe nhưng không được. Ngày 18/5/2022, anh L đã đến Công an huyện Yên Phong trình báo sự việc.

Ngày 27/5/2022, Cơ quan Cánh sát điều tra Công an huyện Yên Phong ra Yêu cầu định giá tài sản số 48 trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong định giá giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 28N1-291.62 của anh L.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 01/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: “01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 28N1-291.62, số máy JF63E2099226, số khung 6323HZ082526, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 25.000.000 đồng

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 121 ngày 08 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Nguyễn Văn Kh về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 BLHS.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Kh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình

tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận về vụ án và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt Nguyễn Văn Kh từ 14 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 32 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét do tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến gì với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[ 1 ] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[ 2 ] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với không gian, thời gian, đơn trình báo và lời trình bày của người bị hại, lời khai của người làm chứng, tang vật đã thu giữ, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ được công khai và tranh tụng tại phiên tòa thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 17/5/2022 bị cáo đã có hành vi gian dối để chiếm đoạt của anh Bùi Nguyễn L chiếc xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 28N1-291.62 có trị giá 25.000.000 đồng mang đi cầm cố lấy 10.000.000 đồng để tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[ 2 ] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những gây thiệt hại về vật chất cho anh Bùi Nguyễn L mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[ 3 ] Xét nhân thân và thái độ của bị cáo HĐXX nhận thấy. Bị cáo xuất thân từ gia đình con em lao động, được gia đình nuôi cho ăn học đến hết lớp 08/12 và đã có gia đình riêng nhưng với bản chất thích ăn chơi, lười lao động và để có tiền nhằm thỏa mãn cho

những nhu cầu ích kỷ của bản thân ngày 17/5/2022 bị cáo đã có hành vi gian dối để chiếm đoạt của anh L chiếc xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 28N1-291.62 có trị giá 25.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những gây thiệt hại về vật chất cho anh L mà còn thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố bị cáo về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy cần có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo và gia đình đã chủ động chuộc lại chiếc xe để trả lại cho người bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS và không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[ 4 ] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Bùi Nguyễn L có đơn xin vắng mặt tại phiên toà. Theo đơn trình báo và lời khai của anh L thể hiện ngày 17/5/2022 anh có cho Nguyễn Văn Kh mượn chiếc xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 28N1-291.62. Do không thấy Kh mang xe lại trả, anh liên lạc với Kh nhưng không được, anh đã làm đơn trình báo Cơ quan công an. Anh L xác nhận quá trình điều tra đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe bị mất, anh đã nhận lại tài sản đầy đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, anh đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy đây là sự tự nguyện của người bị hại do vậy không đặt ra xem xét.

[ 5 ] Đối với anh Nguyễn Xuân Đ là người đã cho bị cáo cầm cố chiếc xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 28N1-291.62 để cho bị cáo vay 10.000.000 đồng. Song xét thấy anh Đ không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có và sau đó gia đình bị cáo đã trả đến trả anh tiền chuộc lại chiếc xe anh cầm cố. Cơ quan điều tra không xử lý về hình sự đối với anh Đ mà kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với số tiền 10.000.000 đồng chị Nguyễn Thị T là vợ bị cáo đã trả cho anh Đ nay chị không yêu cầu bị cáo phải trả lại vì đây là tài sản chung của vợ chồng do vậy không đặt ra xem xét.

Đối với anh Nguyễn Văn C là người đi cùng bị cáo ngày 17/5/2022 nhưng anh C không biết việc bị cáo chiếm đoạt chiếc xe của anh L. Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh C là phù hợp.

*Vì các lẽ trên.*

# QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Án dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn Kh 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/11/2022.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thửa thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét do tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc ngày niêm yết kết quả bản án.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhân:***   * *Toà án tỉnh.* * *VKS tỉnh.* * *VKSND huyện Yên Phong.* * *Các bị cáo.* * *Người tham gia tố tụng khác.* * *THA huyện Yên Phong .* * *Lưu hồ sơ, văn phòng.* | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**  **Chu Minh Nam** |